



## TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM - CTCP

### CÔNG TY CUNG ỨNG NHIÊN LIỆU ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ

# BẢN TIN NHIÊN LIỆU

Ngày 20/08/2019

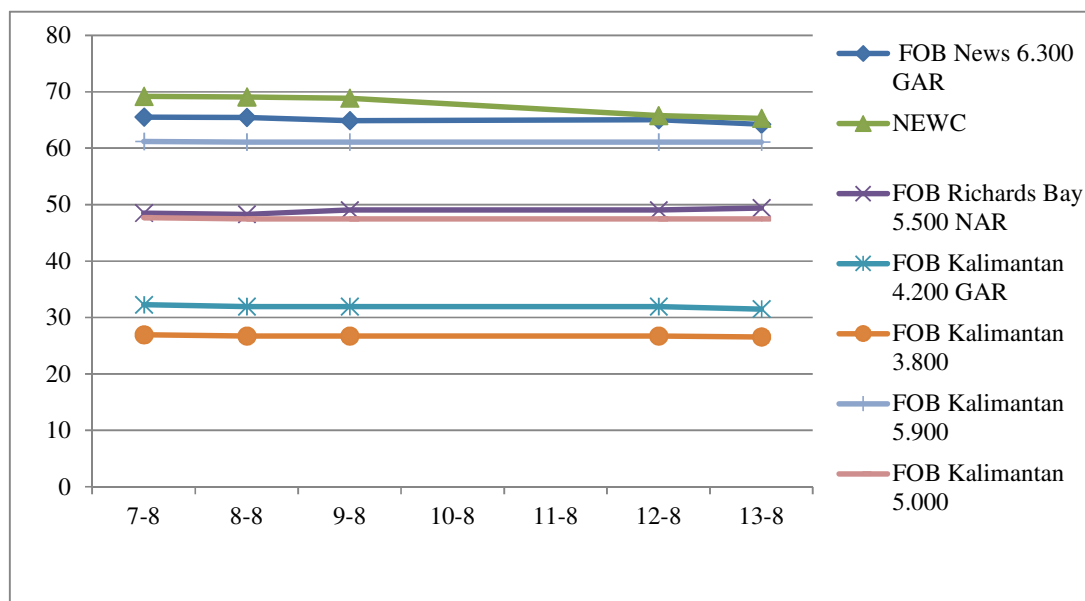
## CHỈ SỐ GIÁ THAN TRÊN THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Đơn v : USD/tấn

Chỉ số giá than	Theo chuyển	+/-	Hợp đồng tương lai kỳ hạn 90 ngày	+/-
FOB Newcastle 6.300 GAR	64,20	-0,80	N/A	N/A
FOB Newcastle 6.000 NAR	65,30	-0,45	N/A	N/A
FOB Richards Bay 5.500 NAR	49,40	+0,35	N/A	N/A
FOB Kalimantan 5.900 GAR	N/A	N/A	61,10	+0,00
FOB Kalimantan 5.000 GAR	N/A	N/A	47,50	+0,00

Giá tham chiếu than nhiệt Trung Quốc	USD/tấn	+/-	NDT/tấn	+/-
PCC6 (CFR South China 3.800 NAR)	40,00	+0,00	281,58	+0,06
PCC7 (CFR South China 4.700 NAR)	56,00	+0,40	394,21	+2,90
PCC8 (CFR South China 5.500 NAR)	62,50	-0,50	439,97	-3,42

## THEO CHUYỂN CÁC CHỈ SỐ THAN KHU VỰC NĂM 2019



(Nguồn: Platts Coal Trader International – Số liệu ngày 13/08/2019)

## **GIÁ DẦU DO 0,05 S**

Chỉ số giá dầu DO quốc tế (hàng tuần)	Giá (USD/lít)	+/-	Chỉ số giá dầu DO trong nước	Giá (VNĐ/lít)	+/-
Trung Quốc	0,90	+0,00	Dầu DO 0,05S - Vùng 1	15.160	+0,00
Malaysia	0,52	+0,00	Dầu DO 0,05S - Vùng 2	15.460	+0,00
Thái Lan	0,83	+0,00	Dầu DO 0,05 S -II - Vùng 1	16.500	+0,00
Hàn Quốc	1,11	+0,00	Dầu DO 0,05 S -II - Vùng 2	16.830	+0,00
Singapore	1,27	+0,00			
Nga	0,69	+0,00			

(Nguồn: [https://www.globalpetrolprices.com/diesel\\_prices/](https://www.globalpetrolprices.com/diesel_prices/)-cập nhật)

## **ĐIỂM TIN**

### **Chính quyền Đài Loan yêu cầu NMNĐ Taichung giảm tiêu thụ than để hạn chế ô nhiễm**

NMNĐ Taichung, Đài Loan - một trong những nhà máy điện lớn nhất trên thế giới - đã được chính quyền địa phương yêu cầu giảm tiêu thụ 1,56 triệu tấn than/năm kể từ tháng 10 như một phần của nỗ lực giảm ô nhiễm. Các quan chức của Cục Bảo vệ Môi trường thành phố Đài Trung hiện đang đàm phán với nhà máy, một công ty con của Taipower, để giảm mức tiêu thụ than xuống còn 11,04 triệu tấn/năm so với mức 12,6 triệu tấn/năm hiện tại. Nhà máy điện Taichung thuộc sở hữu của nhà nước, có 10 tổ máy và là một trong những nhà máy điện lớn nhất thế giới. Chính quyền địa phương có kế hoạch gia hạn giấy phép của cả 10 tổ máy từ tháng 10 năm 2019 đến tháng 2 năm 2020, với điều kiện giảm tiêu thụ than. Tuy nhiên quyết định cuối cùng về mức độ cắt giảm và quy định cụ thể vẫn chưa được thống nhất, dự kiến kết quả sẽ được công bố vào tháng 9.

Trong năm tháng đầu năm nay, tổng sản lượng điện than của hai khu vực Đài Trung và Mạch Liêu của Đài Loan đã giảm 0,6 GW tương đương 4% so với cùng kỳ năm ngoái, nhưng lượng than tiêu thụ đã tăng 1% lên 14 triệu tấn so với cùng kỳ 2018. Lượng than tiêu thụ tăng có thể do một số nhà máy chuyển từ sử dụng than bitum sang sub-bitum, theo S&P Global Platts Analytics. Theo ông Matthew Boyle, nhà phân tích chính của Platts Analytics - Global Coal: “Điều này sẽ làm giảm giá trị nhiệt năng của than, do vậy nhà máy sẽ cần nhiều than hơn để vận hành nhà máy ổn định”. Trong năm tháng đầu năm nay, Taipower đã tăng mức tiêu thụ than sub-bitum thêm 7,5% và giảm mức tiêu thụ than bitum 2,8% so với cùng kỳ năm trước. Ông Boyle cho biết sản lượng điện của Đài Loan thường đạt đỉnh trong giai đoạn từ tháng 5 đến tháng 10 và kết quả là mức tiêu thụ than trong giai đoạn này cũng tăng lên. Mức tiêu thụ than tại các NMNĐ Đài Loan cũng dự kiến sẽ tăng trong nửa cuối năm 2019 khi các nhà máy lựa chọn tăng cường sử dụng than sub-bitum trong nỗ lực giảm chi phí nhiên liệu. Đài Loan đã nhập khẩu 68,9 triệu tấn than trong năm 2018 và 27,2 triệu tấn trong năm tháng đầu năm nay.

### **Trung Quốc nhập khẩu 19,84 triệu tấn than trong tháng 6, tăng 6,6% so với năm trước**

Theo số liệu của Hải quan Trung Quốc, nước này đã nhập khẩu 19,84 triệu tấn than trong tháng 6, tăng 6,6% từ mức 18,62 triệu tấn tháng 6 năm ngoái. Tuy nhiên con số này thấp hơn 4% so với 20,68 triệu tấn trong tháng 5. Trung Quốc đã nhập khoảng 154 triệu tấn than trong sáu tháng đầu năm, bao gồm than nhiệt và than luyện kim, tăng 6,4% so với cùng kỳ năm trước. Khối lượng than non nhập khẩu, phần lớn từ Indonesia, đạt 90,9 triệu tấn, giảm 8% so với mức 98,9 triệu tấn của tháng 5, nhưng vẫn tăng mạnh 9% so với cùng kỳ năm trước. Tổng khối lượng than non nhập khẩu từ tháng 1 đến tháng 6 đạt 59,3 triệu tấn, tăng khoảng 14% so với năm trước, tuy nhiên tổng giá trị đã giảm 7,7% xuống còn 2,5 tỷ USD. Khối lượng than cốc nhập khẩu trong tháng 6 tăng 10,7% so với tháng 5 lên 6,55 triệu tấn và tăng 1,55% so với cùng kỳ năm trước. Trung Quốc đã nhập khẩu tổng cộng khoảng 281 triệu tấn than vào năm ngoái. Dự kiến cơ quan hải quan của nước này sẽ giữ tổng lượng than nhập khẩu trong năm nay tương đương với năm trước.

(Nguồn: S&P Global Platts)

## Sản lượng của các nhà máy lọc dầu Trung Quốc trong tháng 7 tăng 4% so với tháng 6

Sản lượng các chế phẩm dầu của các nhà máy lọc dầu Trung Quốc trong tháng 7 đã tăng 4% so với tháng 6, đạt tổng cộng 52,6 triệu tấn, tương đương khoảng 12,44 triệu thùng/ngày, theo báo cáo của Reuters, trích dẫn dữ liệu từ Cục Thống kê Quốc gia. Con số này đã giảm mạnh từ mức cao kỷ lục 12,68 triệu bpd (được ghi nhận vào tháng 1, tháng 2 và tháng 4) nhưng vẫn khá cao nhờ vào tốc độ tiêu thụ dầu thô từ các nhà máy lọc dầu tư nhân mới. Các nhà máy lọc dầu tư nhân hiện cung cấp khoảng 30% sản lượng các chế phẩm dầu của Trung Quốc, ở mức 15 triệu thùng mỗi ngày và đang tiếp tục tăng. Theo một phân tích của Bloomberg phát hành vào tháng 3, năm nay sẽ có thêm khoảng 890.000 bpd dầu tinh chế. Do công suất lọc dầu tăng lên, khối lượng dầu thô nhập khẩu cũng tăng vọt trong tháng 7, đạt trung bình 9,66 triệu bpd, tăng 14% so với cùng kỳ năm trước. Xu hướng có thể sẽ sớm đảo ngược do nước này chuẩn bị cho ngày Quốc khánh vào tháng 10. Đồng thời chính phủ cũng muốn cắt giảm các hoạt động sản xuất chế biến để giảm ô nhiễm. Việc này sẽ sớm ảnh hưởng đến hoạt động nhập khẩu và năng suất lọc dầu trong quý III năm nay.

Năng suất lọc dầu phục hồi mang lại sự ngạc nhiên cho giới quan sát trong tình hình dư cung dai dẳng, kết quả của việc các nhà máy lọc dầu tư nhân phát triển ồ ạt. Tình trạng dư thừa này đã dẫn đến lợi nhuận từ lọc dầu sụt giảm ở cả Trung Quốc và các nước láng giềng do lượng dầu dư thừa tràn vào các nước khác của Châu Á. Tuy nhiên, chính phủ vẫn tăng hạn ngạch nhập khẩu dầu thô và xuất khẩu các chế phẩm dầu trong năm nay. Lượng dầu nhập khẩu trong tháng 7 tăng cũng cho thấy nhu cầu dầu tăng mạnh, nhưng căng thẳng thương mại giữa Hoa Kỳ và Trung Quốc đã khiến một số nhà phân tích lo ngại rằng dầu Hoa Kỳ có thể trở thành nạn nhân của cuộc chiến thuế quan. Ngay cả rủi ro về thuế quan cũng đủ để các nhà máy lọc dầu Trung Quốc chọn một nguồn cung khác như năm ngoái khi căng thẳng thương mại leo thang.

(Nguồn: <https://oilprice.com/Energy/Oil-Prices/The-Threat-That-Will-Send-Oil-Down-To-10.html>)

## VẬN TẢI ĐƯỜNG BIÊN QUỐC TẾ

Cỡ tàu	Điểm xuất phát	Điểm đến	Cước phí	Đơn vị : USD/tấn
<b>Capesize</b> (150.000 tấn)	Australia	Trung Quốc	12,15	+1,25
	Queensland	Nhật Bản	13,95	+1,50
	New South Wales	Hàn Quốc	14,95	+1,50
<b>Panamax</b> (70.000 tấn)	Richards Bay	Tây Ấn Độ	14,65	+0,25
	Kalimantan	Tây Ấn Độ	9,50	+0,25
	Richards Bay	Đông Ấn Độ	14,90	+0,25
	Kalimantan	Đông Ấn Độ	8,10	+0,25
	Australia	Trung Quốc	13,90	+0,90
	Australia	Ấn Độ	14,50	+0,80

(Nguồn: *Platts Coal Trader International* – Số liệu ngày 13/08/2019)